ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU KIÊN HẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 182 /KH-UBND	*Kiên Hải, ngày 13 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 107-KL/TW, ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa đặc khu Kiên Hải

Thực hiện Kế hoạch số 387/KH-UBND ngày 15/7/2026 của UBND tỉnh An Giang và Kế hoạch số 104-KL/TU, ngày 25/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hực hiện Kết luận số 107-KL/TW, ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trong công tác tiếp công dân, đối thoại, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Thông qua công tác tiếp công dân và đối thoại, kịp thời giải quyết vụ việc ngay từ đầu, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, kéo dài; góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

2. Yêu cầu

Quán triệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1236/KH-TTCP ngày 29/4/2026 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 104-KH/TU, ngày 25/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn và trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

Thủ trưởng các ngành trực thuộc UBND đặc khu, Tổ địa bàn và Ban nhân dân các ấp nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác tiếp công dân, tổ chức thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; chủ động phối hợp, giải quyết kịp

thời, dứt điểm các vụ việc ngay từ đầu. Đảm bảo quyền khiếu nại, tố cáo của công dân đúng theo quy định của pháp luật.

Việc thực hiện Kế hoạch phải đồng bộ, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, người đứng đầu và cá nhân có liên quan; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan dân cử.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về nội dung và hình thức.

2. Rà soát các quy định, quy chế, quy trình thuộc thẩm quyền của địa phương; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và bảo vệ người tố cáo.

3. Tăng cường kiểm tra, rà soát, nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; tập trung giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, có nguy cơ phát sinh điểm nóng; tổ chức thực hiện nghiêm quyết định giải quyết khiêu nại, kết luận nội dung tố cáo và văn bản chỉ đạo, kết luận của cơ quan có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vào hệ thống Cơ sở dữ liệu theo quy định; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu, an toàn và bảo mật thông tin.

5. Kiện toàn tổ chức, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, giáo dục ý thức trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Phát huy hơn nữa vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tạo thuận lợi cho các cơ quan tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác 3 bảo vệ người tố cáo để cung cấp thông tin đến người dân, góp phần định hướng dư luận xã hội, hỗ trợ tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo.

7. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu và các tổ chức thành viên trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thủ trưởng các ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 35 CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11 QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 80 KH/TU, ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW; Kế hoạch số 104-KL/TU, ngày 25/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 107-KL/TW, của Bộ Chính trị và các quy định pháp luật có liên quan.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo, định kỳ tiếp công dân theo quy định và chịu trách nhiệm trước cấp trên nếu để xảy ra vi phạm, chậm trễ hoặc phát sinh vụ việc phức tạp thuộc phạm vi quản lý.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và văn bản chỉ đạo của tỉnh; hướng dẫn người dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng cơ quan, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục; tăng cường hòa giải, đối thoại và vận động, thuyết phục ngay từ Tổ địa bàn và Ban nhân dân các ấp.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về tiếp nhận, xử lý yêu cầu bảo vệ người tố cáo; bảo đảm bí mật thông tin, áp dụng kịp thời biện pháp bảo vệ theo thẩm quyền; xử lý nghiêm hành vi trả thù, trù dập người tố cáo và hành vi vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định liên quan đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo, bảo đảm cụ thể hóa, thống nhất, đồng bộ với các chủ trương, chính sách, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với thực tế của địa phương. Kịp thời kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, khắc phục những hạn chế, bất cập, vướng mắc của các chủ trương, chính sách, quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là quy định về thời gian tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo. Chủ động nắm tình hình, phối hợp giải quyết dứt điểm, kịp thời, hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhiều cơ quan,

tổ chức; thực hiện tốt công tác hòa giải, đối thoại, thuyết phục ngay từ các Tổ địa bàn, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, cố ý né tránh, đùn đẩy, có vi phạm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; các trường hợp lợi dụng dân chủ, quyền khiếu nại, tố cáo vi phạm pháp luật, gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định hiện hành; cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên hệ thống cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và Thanh tra tỉnh.

Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng tháng và đột xuất theo yêu cầu.

- Quan tâm bố trí cán bộ, công chức, viên chức đủ trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân, bảo đảm xử lý hiệu quả ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu nại vượt cấp, giải quyết không đúng thẩm quyền. Chủ động rà soát, kịp thời chuyển đổi công tác đối với cá nhân không đủ trình độ, năng lực thực hiện công tác này.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Văn phòng HĐND-UBND đặc khu

- Tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu thực hiện quản lý nhà nước về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn đặc khu; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất của lãnh đạo Ủy ban nhân dân đặc khu; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận tiếp công dân; chủ động tham mưu nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn đặc khu.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh và bảo vệ người tố cáo.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo và văn bản chỉ đạo, kết luận thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý đối với trường hợp chậm hoặc không tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Công an đặc khu và các đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát, báo cáo, đề xuất phương án giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài hoặc có nguy cơ phát sinh điểm nóng trên địa bàn đặc khu.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND đặc khu và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, định hướng dư luận, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc theo quy định pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Theo dõi thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tiếp công dân, xử lý đơn và theo dõi kết quả giải quyết; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và các hệ thống có liên quan theo quy định.

Thời gian thực hiện: Theo lộ trình chuyển đổi số và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Công an đặc khu

Tăng cường chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ chủ động theo dõi, nắm tình hình liên quan đến khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp để tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu có biện pháp chỉ đạo, xử lý, đảm bảo an ninh trật tự ổn định, không để bị động; Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại địa điểm tiếp công dân và trụ sở cơ quan Đảng, Nhà nước; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, kiên quyết xử lý nghiêm những đối tượng cầm đầu, tổ chức kích động, tập trung khiếu nại, tố cáo đông người và các trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối an ninh trật tự, chống người thi hành công vụ, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5. Đề nghị Hội đồng nhân dân đặc khu, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đặc khu

- Tăng cường giám sát, phản biện xã hội đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; phối hợp hòa giải, tuyên truyền, vận động công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân đặc khu và các cơ quan, đơn vị tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đến các đối tượng là đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đa dạng hóa nội dung, phương thức tuyên truyền phù hợp từng địa bàn, nhóm đối tượng.

Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tổ chức thực hiện. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân đặc khu (qua Thanh tra Văn phòng HĐND-UBND đặc khu) để xem xét, chỉ đạo.

2. Văn phòng HĐND-UBND đặc khu theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong kế hoạch; tổng hợp kết quả, tham

mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo Thanh tra tỉnh và Ban Thường vụ đặc khu theo quy định.

Chủ trì sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gắn với việc đánh giá công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo hằng năm; kịp thời tham mưu biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt và chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với trường hợp thực hiện không nghiêm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 107-KL/TW, ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn đặc khu, yêu cầu Thủ trưởng các ngành đặc khu nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh;
- Ban tiếp công dân tỉnh;
- CT, và các PCT.UBND;
- Lãnh đạo VP.HĐND-UBND;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D ĐẶC KHU KIÊN HẢI T. AN GIANG

Huỳnh Văn Lời